

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 /2017/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 17 tháng 7 năm 2017

### NGHỊ QUYẾT

Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú,  
lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN KHOÁ X - KỲ HỌP THỨ 4

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cư trú ngày 11 tháng 7 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 1992/TTr-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.*

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, cụ thể:

#### **1. Lệ phí đăng ký cư trú:**

##### **a) Đối tượng nộp lệ phí đăng ký cư trú:**

Người đăng ký cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú, trừ các trường hợp miễn thu lệ phí đăng ký cư trú quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này.

**b) Các trường hợp miễn thu lệ phí đăng ký cư trú:**

- Trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và một số đối tượng đặc biệt theo quy định của pháp luật (Hiện nay đang áp dụng Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020; đối với công dân thuộc hộ nghèo căn cứ vào Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020).

- Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi Nhà nước quy định thay đổi địa giới hành chính.

- Khi có sai sót về thông tin trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú do lỗi của cơ quan cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

**c) Cơ quan thu lệ phí đăng ký cư trú:**

- Công an thị xã La Gi, thành phố Phan Thiết.

- Công an xã, thị trấn thuộc các huyện.

**d) Mức thu lệ phí đăng ký cư trú:**

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu	
			Các phường thuộc thành phố Phan Thiết	Các địa bàn còn lại
1	Cấp lần đầu, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu; sổ tạm trú cho hộ gia đình, cho cá nhân	đồng/lần cấp	20.000	10.000
2	Đăng ký thường trú cả hộ hoặc một người; Đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người (cấp sổ và không cấp sổ tạm trú)	đồng/lần cấp	15.000	7.000
3	Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (Trừ trường hợp đính chính lại địa chỉ do Nhà nước quy định thay đổi địa giới hành chính; có sai sót về thông tin trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú do lỗi của cơ quan cấp sổ)	đồng/lần đính chính	10.000	5.000
4	Gia hạn tạm trú	đồng/lần cấp	10.000	5.000

## **2. Lệ phí cấp chứng minh nhân dân:**

### **a) Đối tượng nộp lệ phí cấp chứng minh nhân dân:**

Người được cơ quan Công an cấp chứng minh nhân dân theo quy định của pháp luật, trừ các trường hợp miễn thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này

### **b) Các trường hợp miễn thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân:**

- Trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và một số đối tượng đặc biệt theo quy định của pháp luật (Hiện nay đang áp dụng Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020; đối với công dân thuộc hộ nghèo căn cứ vào Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020).

- Đổi chứng minh nhân dân khi Nhà nước quy định thay đổi địa giới hành chính.

- Đổi chứng minh nhân dân khi có sai sót về thông tin trên chứng minh nhân dân do lỗi của cơ quan cấp chứng minh nhân dân.

### **c) Cơ quan thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân:**

- Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh.
- Công an các huyện, thị xã, thành phố.

### **d) Mức thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân:**

Mức thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân khi cấp lần đầu, cấp lại, đổi chứng minh nhân dân (không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân).

- Tại các phường thuộc thành phố Phan Thiết: 10.000 đồng/lần cấp.
- Tại các địa phương còn lại: 5.000 đồng/lần cấp.

3. Các trường hợp miễn lệ phí theo quy định tại điểm b, Khoản 1 và điểm b, Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này, cơ quan được giao thu lệ phí phải căn cứ vào hồ sơ đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân của công dân để xác định những trường hợp được miễn lệ phí. Chỉ được đề nghị công dân xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh họ thuộc diện được miễn lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân.

**4. Chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân:**

a) Lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân được thu bằng tiền Việt Nam. Cơ quan được cấp có thẩm quyền giao quản lý về cư trú, cấp chứng minh nhân dân có nhiệm vụ tổ chức thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân và sử dụng biên lai thu lệ phí theo quy định hiện hành về phát hành, quản lý và sử dụng ấn chỉ thuế.

b) Người nộp lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí một lần khi nộp hồ sơ thực hiện các thủ tục liên quan đến đăng ký cư trú; cấp lần đầu, cấp đổi, cấp lại chứng minh nhân dân.

c) Tổ chức thu lệ phí thực hiện nộp đầy đủ, kịp thời số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước và thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí theo năm theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

d) Dự toán chi phí phục vụ công tác thu lệ phí: Hàng năm, căn cứ vào số thu, các chi phí phát sinh năm trước liền kề và ước thực hiện năm kế hoạch, cơ quan tổ chức thu lập dự toán chi cho công tác thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân, tổng hợp vào dự toán của đơn vị, gửi cơ quan tài chính thẩm tra, trình cấp thẩm quyền phê duyệt phân bổ theo chế độ, định mức quy định.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa X, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2017, có hiệu lực từ ngày 28 tháng 7 năm 2017 và thay thế khoản 2, khoản 3 thứ tự số 1 Mục B Phụ lục Danh mục mức thu tối đa các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 70/2014/NQ-HĐND ngày 08/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban công tác Đại biểu Quốc hội;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc nhà nước Bình Thuận;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Báo Bình Thuận, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, Hậu. 160



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Hùng**

